

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

(Áp dụng từ khóa 56)

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần: **PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG** (*Fundamentals of Law*)

Mã học phần:

Số tín chỉ: 02

Học phần tiên quyết: Những nguyên lý của CN Mác-Lênin (phần I)

Đào tạo trình độ: Đại học/Cao đẳng

Giảng dạy cho các ngành: tất cả các ngành

Bộ môn quản lý: Khoa học Xã hội và Nhân văn.

Phân bổ thời gian trong học phần:

- Nghe giảng lý thuyết: 15

- Làm bài tập trên lớp: 05

- Thảo luận: 10

- Thực hành, thực tập: 0

- Tự nghiên cứu: 60

2. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về: Nhà nước và Pháp luật, quy phạm pháp luật, các văn bản quy phạm pháp luật; hiện tượng vi phạm pháp luật và biện pháp cưỡng chế đối với các chủ thể vi phạm pháp luật; nội dung các ngành luật cơ bản và quan trọng của nhà nước Việt Nam hiện nay; nhằm rèn luyện cho người học sống và làm việc theo pháp luật.

3. Chủ đề và chuẩn đầu ra của học phần

Chủ đề 1. Những vấn đề cơ bản về Nhà nước và Pháp luật.

Chủ đề 2. Quy phạm pháp luật và Văn bản quy phạm pháp luật.

Chủ đề 3. Quan hệ pháp luật.

Chủ đề 4. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.

Chủ đề 5. Ngành luật Nhà nước

Chủ đề 6. Luật Phòng chống tham nhũng.

Chủ đề 7. Ngành Luật Hôn nhân và Gia đình.

Chủ đề 8. Ngành luật Hình sự và Luật Tố tụng hình sự.

Chủ đề 9. Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Chủ đề 10. Ngành luật Dân sự và ngành luật Tố tụng dân sự.

Chủ đề 11. Ngành luật Kinh doanh thương mại.

Chủ đề 12. Ngành Luật Lao động.

3.2. Chuẩn đầu ra của quá trình dạy - học từng chủ đề của học phần

Chủ đề 1. Những vấn đề cơ bản về Nhà nước và Pháp luật

Nội dung	Mức độ
Kiến thức 1. Những vấn đề cơ bản về Nhà nước (Nguồn gốc; khái niệm; bản chất; chức năng; các kiểu nhà nước; hình thức nhà nước). 2. Những vấn đề cơ bản về Pháp luật (nguồn gốc; khái niệm; bản chất; hình thức; chức năng; vai trò của pháp luật).	2
Thái độ - Có ý thức tìm hiểu lịch sử hình thành và phát triển của Nhà nước và Pháp	2

luật.	
Kỹ năng 1. Khả năng phân tích, tổng hợp kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật. 2. Đánh giá được vai trò quan trọng của pháp luật trong cuộc sống.	2

Chủ đề 2. Quy phạm pháp luật và Văn bản quy phạm pháp luật

Nội dung	Mức độ
Kiến thức 1. Khái niệm, đặc điểm của QPPL. 2. Cấu thành của QPPL. 3. Khái niệm, đặc điểm VB QPPL. 4. Các VB QPPL của Nhà nước VN hiện nay.	2
Thái độ - Ý thức được tầm quan trọng của quy phạm pháp luật. - Tự giác tìm hiểu, nghiên cứu về thẩm quyền ban hành và tên gọi của các văn bản quy phạm pháp luật ở Việt Nam hiện nay.	2
Kỹ năng 1. Người học tự mình thao tác xác định được cấu trúc của QPPL. 2. Phân biệt được VB QPPL với VB cá biệt, VB áp dụng PL. 3. Xác định được thẩm quyền ban hành VBQPPL.	2

Chủ đề 3. Quan hệ pháp luật

Nội dung	Mức độ
Kiến thức 1. Khái niệm, đặc điểm của QHPL. 2. Thành phần của QHPL	2
Thái độ - Ý thức được tầm quan trọng của năng lực chủ thể khi tham gia quan hệ pháp luật và hậu quả của các quan hệ pháp luật do chủ thể không có năng lực gây ra.	2
Kỹ năng 1. Phân biệt được QHPL với QHXX. 2. Chứng minh được năng lực chủ thể của QHPL. (Lý giải được tư cách pháp nhân của tổ chức và giải thích được tại sao trẻ em, người mắc bệnh tâm thần... không có năng lực chủ thể). 3. Phân biệt được các loại chủ thể là cá nhân với tổ chức.	2

Chủ đề 4. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý

Nội dung	Mức độ
Kiến thức 1. Vi phạm pháp luật (Khái niệm, cấu thành VPPL, nguyên nhân và giải pháp). 2. Trách nhiệm pháp lý (Khái niệm, đặc điểm, phân loại TNPL; mục đích truy cứu TNPL).	3
Thái độ - Ý thức được tính nguy hại của các hành vi vi phạm pháp luật. - Tôn trọng và tự giác tuân thủ các quy định của pháp luật.	3
Kỹ năng 1. Chứng minh được một hành vi có vi phạm pháp luật hay không và phân biệt được mức độ vi phạm nặng hay nhẹ. 2. Lý giải được nguyên nhân của hiện tượng VPPL.	3

Chủ đề 5. Ngành luật Nhà nước

Nội dung	Mức độ
Kiến thức 1. Khái niệm và lịch sử hình thành luật Nhà nước 2. Một số chế định cơ bản (Chế độ chính trị; quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; kinh tế, VH-XH, bộ máy nhà nước)	2
Thái độ - Ý thức được vai trò quan trọng của bộ máy nhà nước trong quản lý KT-XH. - Tự giác tìm hiểu và thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của một người công dân	2
Kỹ năng 1. Làm rõ được bản chất nhà nước pháp quyền Việt Nam XHCN; 2. Phân biệt được các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp trong bộ máy nhà nước. 3. Tư vấn được những quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân cho mọi người.	2

Chủ đề 6. Luật Phòng chống tham nhũng

Nội dung	Mức độ
Kiến thức 1. Khái niệm, đặc điểm tham nhũng 2. Nguyên nhân và tác hại của tham nhũng 3. Các hành vi tham nhũng. 4. Vai trò của công tác phòng chống tham nhũng 5. Trách nhiệm của công dân trong phòng chống tham nhũng	2
Thái độ - Ý thức được tác hại của tham nhũng đối với đời sống xã hội - Có thái độ rõ ràng trong việc lên án các hành vi tham nhũng - Ý thức được trách nhiệm trong đấu tranh phòng chống tham nhũng.	2
Kỹ năng 1. Phân biệt được tham nhũng với các hành vi vi phạm pháp luật khác. 2. Xác định được nguyên nhân của tham nhũng và có thể đề xuất được những giải pháp cơ bản trong đấu tranh phòng chống tham nhũng.	2

Chủ đề 7. Ngành Luật Hôn nhân và Gia đình

Nội dung	Mức độ
Kiến thức 1. Nguyên tắc của luật HNGĐ. 2. Các chế định cơ bản (kết hôn, ly hôn, nuôi con nuôi).	2
Thái độ - Ý thức được tầm quan trọng của pháp luật trong việc bảo vệ chế độ hôn nhân và gia đình; - Tự giác tuân thủ các chế định về HNGĐ	2
Kỹ năng 1. Vận dụng được các kiến thức PL về HNGĐ trong cuộc sống; 2. Tư vấn được những kiến thức thông thường về quan hệ hôn nhân và gia đình cho mọi người.	2

Chủ đề 8. Ngành luật Hình sự và Luật Tố tụng hình sự

Nội dung	Mức độ
Kiến thức 1. Luật Hình sự (Những vấn đề cơ bản về tội phạm, hình phạt). 2. Luật Tố tụng hình sự (Dành cho SV tự nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của GV. Có đánh giá trong đề thi đảm bảo SV khá giỏi có khả năng đạt điểm tuyệt đối).	2
Thái độ - Ý thức được tầm quan trọng của pháp luật hình sự và tố tụng hình sự trong đấu tranh và phòng chống tội phạm; - Tự giác nghiên cứu và tuân thủ các quy định của pháp luật về hình sự.	2
Kỹ năng 1. Xác định được Cấu thành tội phạm. Chứng minh được một hành vi có phải là tội phạm hay không. 2. Nắm vững quy trình giải quyết một vụ án hình sự.	2

Chủ đề 9: Luật Xử lý vi phạm Hành chính

Nội dung	Mức độ
Kiến thức 1. Vi phạm hành chính (khái niệm; đặc điểm; phân biệt với VPHS) 2. Xử lý vi phạm hành chính (nguyên tắc; thời hiệu; hình thức; thẩm quyền; thủ tục xử lý VPHC).	2
Thái độ - Ý thức tôn trọng và tự giác tuân thủ các quy định của pháp luật về trật tự quản lý hành chính nhà nước.	2
Kỹ năng - Có khả năng chứng minh hành vi vi phạm hành chính và xác định được thẩm quyền xử lý VPHC.	2

Chủ đề 10. Ngành luật Dân sự và Luật Tố tụng dân sự

Nội dung	Mức độ
Kiến thức 1. Khái niệm LDS. 2. Quyền nhân thân. 3. Tài sản và quyền sở hữu. 4. Hợp đồng dân sự. 5. Nghĩa vụ dân sự. 6. Thừa kế. 7. Trình tự thủ tục giải quyết vụ án dân sự (Dành cho SV tự nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của GV. Có đánh giá trong đề thi đảm bảo SV khá giỏi có khả năng đạt điểm tuyệt đối).	2
Thái độ - Ý thức được tầm quan trọng của pháp luật dân sự trong đời sống hàng ngày của mỗi cá nhân, tổ chức - Tôn trọng các nguyên tắc luật định trong giao lưu dân sự.	2
Kỹ năng 1. Vận dụng các quy định PL để giải quyết được các tình huống thông thường như bảo vệ quyền nhân thân; xác lập quyền sở hữu.	2

<p>2. Có khả năng soạn thảo được một bản hợp đồng dân sự thông thường.</p> <p>3. Phân biệt được các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự.</p> <p>4. Có khả năng tư vấn được những kiến thức thông thường về hợp đồng và phân chia di sản thừa kế.</p> <p>5. Nắm được trình tự thủ tục và thẩm quyền xét xử các tranh chấp dân sự của tòa án.</p>	
---	--

Chủ đề 11. Ngành luật Kinh doanh thương mại

Nội dung	Mức độ
<p>Kiến thức</p> <p>1. Địa vị pháp lý của các chủ thể kinh doanh.</p> <p>2. Pháp luật Phá sản.</p> <p>3. Tranh chấp thương mại.</p>	2
<p>Thái độ</p> <p>- Ý thức được tầm quan trọng của pháp luật trong hoạt động kinh doanh và bảo đảm sự phát triển ổn định của nền kinh tế đất nước và quyền làm giàu chính đáng của công dân.</p>	
<p>Kỹ năng</p> <p>1. Phân biệt được các loại hình kinh doanh và quy trình đăng ký thành lập doanh nghiệp.</p> <p>2. Nắm được bản chất và quy trình phá sản DN, HTX.</p> <p>3. Nắm được các phương thức giải quyết tranh chấp thương mại và thủ tục giải quyết tranh chấp thương mại.</p>	2

Chủ đề 12. Ngành Luật Lao động

Nội dung	Mức độ
<p>Kiến thức</p> <p>1. Hợp đồng lao động.</p> <p>2. Tiền lương.</p> <p>3. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi.</p> <p>4. Bảo hiểm (BHXH, BHYT, BH Thất nghiệp).</p>	2
<p>Thái độ</p> <p>- Ý thức được vai trò quan trọng của pháp luật lao động trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động;</p> <p>- Có thái độ tôn trọng và tuân thủ các nguyên tắc và kỷ luật lao động.</p>	2
<p>Kỹ năng</p> <p>1. Người học có thể tự mình soạn thảo được một bản HĐLĐ.</p> <p>2. Vận dụng các quy định của PLLĐ để bảo vệ quyền lợi cho mình khi tham gia quan hệ lao động (tiền lương; bảo hiểm; thời giờ làm việc, nghỉ ngơi, điều kiện vệ sinh an toàn lao động).</p> <p>3. Phân biệt được các loại hình bảo hiểm cho người lao động.</p>	2

4. Phân bổ thời gian chi tiết

Vấn đề	Phân bổ số tiết cho hình thức dạy - học					Tổng
	Lên lớp			Thực hành, thực tập	Tự nghiên cứu	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Chủ đề 1	1				2	3
Chủ đề 2	2	1	1		8	12

Chủ đề 3	1				2	3
Chủ đề 4	1	1	1		6	9
Chủ đề 5	1		1		4	6
Chủ đề 6	1		1		2	4
Chủ đề 7	1		1		4	6
Chủ đề 8	2	1	1		8	12
Chủ đề 9	1		1		4	6
Chủ đề 10	1	1	2		12	18
Chủ đề 11	1		1		4	6
Chủ đề 12	2		1		6	9

5. Tài liệu

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Học	Tham khảo
1	Bộ GD&DDT	Giáo trình Pháp luật đại cương	2014	ĐH Sư phạm	Thư viện/GV	X	
2	Lê Minh Toàn	Pháp luật Đại cương	2014	CTQG	Thư viện	X	
3	Trường ĐH Luật Hà Nội	Giáo trình Lý luận NN&PL	2009	Tư Pháp	Thư viện	X	
4	Lê Việt Phương, Nguyễn Thị Lan	Tập bài giảng Pháp luật đại cương – Theo học chế tín chỉ (lưu hành nội bộ)	2014		Thư viện	X	
5	Lê Việt Phương	Hệ thống câu hỏi và các tình huống pháp luật nêu vấn đề	2014	Nội bộ	Trang web của GV/Cung cấp qua email của lớp		x
6	Quốc Hội	Hiến pháp	2013	CTQG	Thư viện hoặc trang web của GV/hoặc GV sẽ cung cấp qua email của lớp		x
7	Quốc Hội	Bộ luật Hình sự	2010	CTQG			x
8	Quốc Hội	Bộ luật Dân sự	2005	CTQG			x
9	Quốc Hội	Luật Hôn nhân và gia đình	2014	CTQG			x
10	Quốc Hội	Luật Nuôi con nuôi	2010	CTQG			x
11	Quốc Hội	Luật Doanh nghiệp	2014	CTQG			x
12	Quốc Hội	Bộ luật lao động	2012	CTQG			x
13	Quốc Hội	Luật xử lý vi phạm hành chính	2012	CTQG			x
14	Quốc hội	Luật phòng chống tham	2013	CTQG			x

		những					
15	Chính phủ, Các Bộ	Các VB khác liên quan					x

6. Đánh giá kết quả học tập

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Trọng số (%)
1	Tham gia học trên lớp: <i>lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận...</i>	<i>Quan sát, điểm danh</i>	50
2	Hoạt động nhóm	<i>Trình bày báo cáo</i>	
3	Kiểm tra giữa kỳ	<i>Viết, TN</i>	
4	Kiểm tra đánh giá cuối kỳ	<i>Viết, TN</i>	
5	Thi kết thúc học phần:	<i>Tiểu luận kết hợp vấn đáp; Thi viết đề mở.</i>	50

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

Trần Trọng Đạo

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Đã ký)

Lê Việt Phương